BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ TƯ PHÁP**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

SAISAMONE VORAVONGSA

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH TẾ BẰNG TRỌNG TÀI THEO PHÁP LUẬT NƯỚC CHDCND LÀO - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Chuyên ngành : Luật Kinh tế

Mã số : 9 38 01 07

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - NĂM 2023

Công trình được hoàn thành tại:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Nguyễn Như Phát

2. TS. Vũ Phương Đông

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường họp tại Trường Đại học Luật Hà Nội

Vào hồi..... ngày..... tháng..... năm 2023

Có thể tìm hiểu luận án tại:

1/ Thư viện Quốc gia

2/ Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Cùng với sự phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, tranh chấp kinh tế cũng xuất hiện với số lượng ngày càng tăng qua các năm với tính chất ngày càng phức tạp. Điều này đòi hỏi mỗi quốc gia phải có các phương thức GQTC phù hợp để đáp ứng nhu cầu thiết yếu và ngày càng đa dạng của các nhà kinh doanh. Trọng tài là một trong những phương thức GQTC được ưa chuộng ở nhiều quốc gia có nền KTTT phát triển, và cũng dần được các quốc gia khác lựa chọn như một phương thức GQTC kinh tế hiệu quả.

Ngay từ năm 1986, khi Đảng NDCM Lào tiến hành Đại hội Đảng lần thứ IV đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trong đó xác định khâu then chốt là thực hiện mở cửa đất nước, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, phát triển nền KTTT định hướng XHCN, từng bước đưa nước CHDCND Lào hội nhập vào dòng chảy chung của khu vực và thế giới thì vấn đề GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài cũng lần dần được ghi nhận. Đến thời điểm hiện tại, trọng tài là một trong hai phương thức GQTC kinh tế được ghi nhận trong Luật GQTC kinh tế năm 2018. Mặc dù có nhiều sự sửa đổi, bổ sung so với đạo luật năm 2010, nhưng các quy định này vẫn được đánh giá là khá chung chung, thiếu tính hệ thống, chưa chặt chẽ, chưa phù hợp với pháp luật nhiều quốc gia trên thế giới, pháp luật quốc tế và tập quán quốc tế. Đặc biệt, phương thức trọng tài tại CHDCND Lào có nhiều điểm khác biệt so với các nước trên thế giới, vì hệ thống cơ quan có thẩm quyền QGTC kinh tế bằng trọng tài trực thuộc Bộ Tư pháp. Vì thế, hoạt động QGTC kinh tế tại Lào có nhiều điểm khác biệt; bên cạnh những thuận lợi cũng tồn tại không ít các khó khăn, vướng mắc.

Cùng với đó trong những năm gần đây, nền kinh tế - xã hội Lào đang phát triển nhanh, nhất là các hoạt động kinh tế có yếu tố nước ngoài, các tranh chấp kinh tế thường xuyên xảy ra, ngày càng đa dạng và phức tạp. Điều đó đặt ra đòi hỏi phải tiếp tục xây dựng và hoàn thiện pháp luật về GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài. Để góp phần thực hiện nhiệm vụ này, cần có các công trình nghiên cứu ở cấp độ chuyên sâu, để đề xuất các giải pháp có giá trị nhằm hoàn thiện pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài tại CHDCND Lào trong thời gian tới. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề, nghiên cứu sinh quyết định chọn đề tài: ***"Giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài theo pháp luật nước CHDCND Lào – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn"*** làm đề tài nghiên cứu cho Luận án tiến sĩ luật học của mình.

2. Mục tiêu nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu của luận án này là làm rõ bản chất của trọng tài tại CHDCND Lào, phát hiện những bất cập, hạn chế trong quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài, từ đó đề xuất một số giải pháp có tính khoa học và khả thi nhằm hoàn thiện quy

định pháp luật, nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về vấn đề này nhằm đa dạng hoá các phương thức GQTC kinh tế ở nước Lào trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Một là, khảo cứu tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án trong nước (CHDCND Lào) và nước ngoài để đánh giá được những kết quả nghiên cứu có thể được kế thừa, tham khảo và những vấn đề cần phát triển trong quá trình nghiên cứu luận án.

Hai là, kế thừa và phát triển một số vấn đề lý luận cơ bản về tranh chấp kinh tế, phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài, pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài, đặc biệt là phải làm rõ khái niệm GQTC kinh tế và bản chất của Trọng tài trong khoa học pháp lý Lào.

Ba là, phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài. Trong quá trình này, có sự so sánh các quy định của pháp luật Lào với Luật Mẫu và pháp luật của một số quốc gia liên quan đến vấn đề này. Bên cạnh đó, tìm hiểu, làm rõ thực trạng GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài thông qua thực tiễn hoạt động các cơ quan GQTC kinh tế của Lào. Từ đó, phát hiện ra những bất cập, hạn chế trong các quy định pháp luật cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài.

Bốn là, xác định một số định hướng và đề xuất một số giải pháp có tính khoa học và thực tiễn nhằm hoàn thiện quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài, cũng như nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài tại các cơ quan GQTC kinh tế ở nước CHDCND Lào.

3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu của Luận án là các vấn đề lý luận và thực tiễn hệ thống pháp luật nước CHDCND Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài. Bên cạnh đó, kinh nghiệm của pháp luật quốc tế và pháp luật của một số quốc gia trên thế giới về vấn đề này cũng là đối tượng nghiên cứu của Luận án.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về phạm vi văn bản quy phạm pháp luật: Luận án tập trung các quy định pháp luật của nước CHDCND Lào liên quan đến GQTC kinh tế bằng trọng tài mà trọng tâm là Luật GQTC kinh tế hiện hành. Bên cạnh đó cũng nghiên cứu các văn bản pháp luật quốc tế (như Luật Mẫu) và các văn bản pháp luật của một số quốc gia liên quan đến vấn đề này.

- Về phạm vi không gian: Tập trung nghiên cứu thực trạng quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài tại nước Lào.

- Về phạm vi thời gian: Luận án tập trung nghiên cứu các quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài ở nước CHDCND Lào kể từ thời điểm Luật GQTC kinh tế năm 2018 có hiệu lực. Song, để có cái nhìn toàn diện nhất về sự phát triển của hệ thống pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài, các quy định pháp luật và thực tiễn thi hành của giai đoạn trước đó cũng sẽ được nghiên cứu.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng học thuyết Mác – Lênin, tư tưởng Chủ tịch Kay Sỏn Phôm Vi Hản về nhà nước và pháp luật. Luận án cũng sử dụng các đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước Lào được nêu trong các "*Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc"* của Đảng NDCM Lào, các "*Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội"* của Đảng NDCM Lào cũng như các "*Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm"* của Chính phủ Lào (giai đoạn 2015-2020, 2021-2025) về: cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, tiếp tục hoàn thiện thể chế KTTT định hướng XHCN.

Để làm rõ vấn đề cần nghiên cứu, luận án không chỉ dựa vào phương pháp luận chung như đã nêu trên mà còn sử dụng độc lập và kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu khoa học như phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp so sánh, phương pháp khái quát - quy nạp, phương pháp diễn, phương pháp bình luận, phương pháp đánh giá - suy luận logic...

5. Kết quả nghiên cứu và những đóng góp mới của Luận án

Là một công trình nghiên cứu ở cấp độ Luận án tiến sĩ luật học, nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống về pháp luật GQTC kinh tế bằng trọng tài ở nước CHDCND Lào kể từ sau khi Hiến pháp năm 2015 được ban hành, luận án sẽ có những đóng góp mới chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, thông qua việc hệ thống hóa và làm rõ một số vấn đề lý luận về tranh chấp kinh tế, phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài, Luận án đã luận giải những điểm khác biệt trong khoa học pháp lý Lào so với các nước trên thế giới về việc sử dụng thuật ngữ liên quan đến tranh chấp kinh tế, về bản chất của cơ quan trọng tài. Bên cạnh đó, luận án đã góp phần chứng minh được rằng sự ra đời của phương thức trọng tài trong GQTC kinh tế ở nước CHDCND Lào là do sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đồng một tất yếu khách quan.

Thứ hai, Luận án đã phân tích, đánh giá tương đối toàn diện và có hệ thống thực trạng quy định pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài trong tương quan so sánh với pháp luật của giai đoạn trước cũng như pháp luật quốc tế, pháp luật một số quốc gia. Đồng thời, tìm hiểu, đánh giá việc áp dụng pháp luật trọng tài để GQTC kinh tế phát sinh tại Lào trong thời gian qua. Từ đó, phát hiện ra những vấn đề cần phải được sửa đổi, bổ sung trong quy định của pháp luật cũng như những tồn tại, yếu kém trong quá trình áp dụng pháp luật này tại nước Lào.

Thứ ba, Luận án đã xác định được định hướng và đề xuất các giải pháp mang tính khả thi nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật GQTC kinh tế bằng trọng tài tại Lào trong thời gian tới. Trong đó, Luận án đã nhấn mạnh đến việc hoàn thiện pháp luật GQTC bằng trọng tài trước hết phải thực hiện các giải pháp bổ sung các hình thức trọng tài và chuyển đổi địa vị pháp lý của các Cơ quan GQTC kinh tế (với tư cách là trọng tài quy chế) sang tổ chức

xã hội – nghề nghiệp bên ngoài bộ máy nhà nước nhằm đưa trọng tài về đúng vị trí cơ quan tài phán phi chính phủ.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài các phần khác, kết quả nghiên cứu của Luận án bao gồm Phần Tổng quan tình hình nghiên cứu và 03 chương. Cụ thể:

PHẦN TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Tác giả đã thống kê và chia các công trình nghiên cứu thành ba vấn đề nghiên cứu như sau: (1) Công trình nghiên cứu liên quan tới lý luận về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài; (2) Công trình nghiên cứu liên quan tới thực trạng pháp luật Lào và thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài tại Lào; (3) Công trình nghiên cứu liên quan tới vấn đề hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài tại Lào. Qua đó, nghiên cứu sinh thấy rằng: Tại các cơ sở đào tạo luật học của Việt Nam, tính đến thời điểm hiện tại, chưa có công trình nào nghiên cứu vấn đề thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật nước CHDCND Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài ở mức độ chuyên sâu – Luận án tiến sĩ luật học.

2. Đánh giá các công trình liên quan tới đề tài và định hướng nghiên cứu của luận án

Qua khảo cứu các công trình tiêu biểu đã được công bố, nghiên cứu sinh nhận thấy rằng các công trình này vẫn còn những khoảng trống nhất định. Thông qua đó, nghiên cứu sinh xác định một số điểm có thể tiếp tục phát triển trong công trình này như sau:

Thứ nhất, *về những vấn đề lý luận:* Nghiên cứu sinh cần kế thừa những kết quả lý luận về tranh chấp kinh tế, về trọng tài của các công trình đi trước, từ đó phát triển, lý giải lý do tại sao đến nay, trong nền KTTT hội nhập kinh tế quốc tế mà khoa học pháp lý của Lào vẫn sử dụng thuật ngữ "tranh chấp kinh tế" thay vì các thuật ngữ hiện đại, những điểm tương đồng và khác biệt về bản chất của phương thức GQTC này trong tương quan so sánh khoa học pháp lý Lào với các nước cùng một số vấn đề lý luận về pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài; kinh nghiệm pháp luật quốc tế, pháp luật một số quốc gia về GQTC kinh tế bằng trọng tài mà các nhà lập pháp Lào có thể học tập trong quá trình hoàn thiện nền lập pháp quốc gia mình.

Thứ hai, *về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài:* Bên cạnh việc phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài trong tương quan so sánh với các đạo luật trước đó như các công trình khác, nghiên cứu sinh sẽ có sự phân tích, so sánh các quy định của pháp luật Lào và pháp luật của một số quốc gia, pháp luật quốc tế về vấn đề này để thấy được sự khác biệt trong quy

định pháp luật Lào với Luật Mẫu và đa số các quốc gia; tìm hiểu, làm rõ thực trạng hoạt động GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài của các cơ quan GQTC kinh tế tại Lào để từ đó, tìm ra những bất cập, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn sử dụng phương thức trọng tài GQTC và nguyên nhân dẫn đến những bất cập này.

Thứ ba, *về phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài:* Nghiên cứu sinh cần đánh giá việc có nên duy trì mô hình cơ quan GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài là cơ quan chuyên môn sự nghiệp của cơ quan nhà nước như hiện nay hay không? Đồng thời, đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong bối cảnh trước mắt là hệ thống cơ chế GQTC kinh tế tại Lào hiện nay bằng trọng tài vẫn phải thông qua Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế tỉnh, thủ đô.

3. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

3.1. Một số lý thuyết nghiên cứu: Luận án đã sử dụng một số các lý thuyết liên quan đến GQTC kinh tế, đến trọng tài để luận giải các vấn đề liên quan tới vấn đề GQTC kinh tế bằng trọng tài trong khoa học pháp lý Lào, bao gồm: *Lý thuyết về quyền tự do kinh doanh; Lý thuyết về quyền tự định đoạt; Lý thuyết về tài phán phi chính phủ; Lý thuyết về sự hỗ trợ của Tòa án.*

3.2. Câu hỏi nghiên cứu và giả thiết nghiên cứu

Câu hỏi 1: Phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài và pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài là gì?

Giả thiết nghiên cứu: Phương thức GQTC bằng trọng tài có bản chất là một phương thức tài phán phi chính phủ. Song tại Lào, phương thức này lại chưa được luận giải, nhìn nhận thấu đáo, chưa đặt trọng tài về đúng vị trí của nó dẫn đến những khó khăn trong việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Do đó, cần xác định rõ bản chất, nội dung của phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài, pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài cũng như các yếu tố chi phối để có cơ sở đề xuất giải pháp mang tính khả thi.

Câu hỏi 2: Thực trạng quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài và thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật này tại Lào như thế nào?

Giả thiết nghiên cứu: Pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài của nước CHDCND Lào về cơ bản là đầy đủ nhưng chưa thực sự hoàn thiện, chưa tương thích với Luật Mẫu và pháp luật thế giới dẫn đến một số vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật này để GQTC kinh tế.

Câu hỏi 3: Để hoàn thiện các quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải thực hiện trên những định hướng nào và cần những giải pháp nào?

Giả thiết nghiên cứu: Việc hoàn thiện quy định pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài ở nước CHDCND Lào theo hướng đưa trọng tài về đúng bản chất của nó, tạo điều kiện thuận lợi để các chủ thể tham gia GQTC khai thác tối

đa những ưu điểm của phương thức trọng tài, thúc đẩy đa dạng hoá các phương thức GQTC kinh tế trong nền KTTT định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

CHƯƠNG 1
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH TẾ BẰNG TRỌNG TÀI VÀ PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH TẾ BẰNG TRỌNG TÀI

1.1. Một số vấn đề lý luận về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

1.1.1. Khái quát về tranh chấp kinh tế

"Tranh chấp kinh tế" dưới góc độ ngôn ngữ pháp lý có thể hiểu là *"những xung đột, bất đồng về quyền, quyền lợi và nghĩa vụ giữa các chủ thể khi tham gia vào các quan hệ kinh tế".* Thực tế khoa học pháp lý cho thấy, cùng với sự vận động, phát triển của các quan hệ kinh tế, của khoa học pháp lý, mà thuật ngữ "tranh chấp kinh tế" ít được sử dụng, mà đã và đang dần được thay thế bởi các thuật ngữ mang tính hiện đại, chuyên môn với phạm vi hẹp hơn như "tranh chấp thương mại" (commercial dispute), "tranh chấp kinh doanh" (business dispute)…

Tuy nhiên, đến nay trong khoa học pháp lý CHDCND Lào vẫn sử dụng thuật ngữ "tranh chấp kinh tế". Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trước hết là xuất phát từ việc trong luật thực định của Lào cho đến nay chưa có một đạo chuyên ngành về thương mại hay kinh doanh (chỉ có các đạo luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Xúc tiến đầu tư…) nên việc phân loại các hoạt động trong từng chuyên ngành như kinh doanh, thương mại, đầu tư, quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ hay tranh chấp trong nội bộ doanh nghiệp… chưa thật sự rõ ràng, tất cả đều quy về hoạt động kinh doanh và các giao dịch giữa các chủ thể trong các lĩnh vực này được quy về hợp đồng kinh tế, được điều chỉnh thống nhất bởi BLDS và một số quy định liên quan. Thêm nữa, thuật ngữ "tranh chấp kinh tế" đã trở nên quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức và tư duy pháp lý của người dân đất nước Lào, do vậy, việc sử dụng thuật ngữ này cho đến nay là an toàn và dễ dàng nhất để phổ biến đến với mọi người dân.

Mặc dù vậy, phạm vi của khái niệm "tranh chấp kinh tế" trong khoa học pháp lý Lào cũng có sự thay đổi nhất định cùng với sự thay đổi cơ chế quản lý kinh tế từ cơ chế kế hoạch hóa sang cơ chế KTTT dân chủ nhân dân và sự phát triển, hội nhập quốc tế. Hiện nay, Luật GQTC kinh tế năm 2018 đã định nghĩa về các "tranh chấp kinh tế" được giải quyết tại các cơ quan QGTC kinh tế bằng phương thức trọng tài hoặc hòa giải là "*xung đột lợi ích giữa pháp nhân với nhau hoặc giữa pháp nhân với cá nhân hoặc giữa pháp nhân với tổ chức, cá nhân với cá nhân cá nhân với tổ chức trong nước hoặc nước ngoài phát sinh do vi phạm hợp đồng kinh tế hoặc từ hoạt động kinh doanh".* Trong phạm vi luận án này, khái niệm "tranh chấp kinh tế" sẽ được hiểu theo quy định tại Luật GQTC kinh tế năm 2018 của Lào.

Tranh chấp kinh tế là một hiện tượng kinh tế - xã hội xuất hiện trong bất kỳ nền kinh tế nào và ngày càng phong phú, đa dạng về chủng loại và phức tạp về nội dung, mang yếu tố tài sản và thường có giá trị tài sản lớn… đòi hỏi phải được giải quyết một cách nhanh chóng, triệt để. Ngoài ra, chủ thể của tranh chấp kinh tế chủ yếu là cá nhân, tổ chức được Nhà nước thừa nhận quyền kinh doanh, có trình độ hiểu biết nhất định, ý thức vấn đề bảo vệ quyền lợi của mình, coi trọng "chữ tín" cũng như ý thức được việc duy trì quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa các bên để phát triển bền vững. Chính đặc điểm này đã khiến các bên tranh chấp kinh tế có xu hướng ưu tiến các phương thức GQTC thay thế theo con đường "hòa bình" hơn là "đáo tụng đình".

1.1.2. Phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

1.1.2.1. Khái niệm phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Khái niệm "Trọng tài" (Tiếng Anh: *Arbitration)* có thể được nghiên cứu ở các bình diện khác nhau như là một phương thức GQTC kinh tế hay một thiết chế (tổ chức) GQTC kinh tế. Trong phạm vi luận án này, khái niệm "trọng tài" sẽ được tìm hiểu dưới góc độ là một phương thức GQTC kinh tế. Mà theo đó, "*Trọng tài là một phương thức GQTC được lựa chọn theo sự thỏa thuận của các bên với sự tham gia của một hoặc nhiều trọng tài viên (gọi chung là HĐTT) nhằm đưa ra phán quyết. Phán quyết này có có giá trị bắt buộc các bên chủ thể có liên quan phải thực thi*"

1.1.2.2. Đặc điểm của phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Nội dung tiểu mục này trình bày về 05 đặc điểm của phương thức GQTC bằng trọng tài là: (i) Về tính chất của trọng tài; (ii) Cơ chế GQTC bằng trọng tài là sự kết hợp giữa hai yếu tố thỏa thuận và tài phán; (iii) Phương thức GQTC bằng trọng tài dựa trên quyền tự quyết của các bên; (iv) Thẩm quyền GQTC của trọng tài chỉ được xác lập bởi một thỏa thuận trọng tài giữa các bên tranh chấp có hiệu lực pháp luật và có thể thực hiện được; (v) Phán quyết trọng tài có giá trị chung thẩm. Trong đó, ***tính chất của trọng tài*** về mặt lý thuyết là một phương thức giải quyết lựa chọn, các cơ quan tổ chức trọng tài là cơ quan tài phán phi chính phủ có quyền lực bắt nguồn từ "quyền lực hợp đồng" (hay "quyền lực đại diện") do các bên tranh chấp giao phó, ủy nhiệm. Tuy nhiên, trong pháp luật thực định, nếu như đa phần các quốc gia hiện nay tổ chức mô hình trọng tài theo loại hình tổ chức phi chính phủ (tổ chức xã hội – nghề nghiệp), thì tại một số quốc gia (điển hình là CHDCND Lào), tổ chức có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh tế bằng trọng tài là một cơ quan tài phán trong cơ cấu bộ máy hành chính nhà nước. Sự khác biệt trong địa vị pháp lý của tổ chức trọng tài tại Lào so với thế giới có thể được giải thích từ mục đích thành lập của cơ quan này xuất phát từ chủ trương cải cách tư pháp của Chính phủ, khuyến khích việc GQTC dân sự bằng các phương pháp thay thế để giảm lượng hồ sơ tồn đọng của Tòa án. Hơn nữa, Chính phủ Lào mong muốn xây dựng cơ

chế trọng tài của mình ở cấp khu vực và quốc tế. Để làm được điều này, cơ quan trọng tài phải đặt dưới sự kiểm soát của Chính phủ, được sự hỗ trợ từ Chính phủ và có quyền lực nhà nước để thực hiện các chức năng của mình. Việc trao quyền cho tổ chức tư nhân, hoặc tổ chức nước ngoài để trở thành một trung tâm trọng tài ở Lào là khó khả thi trong giai đoạn này. Do vậy, Trung tâm GQTC kinh tế được thành lập là để phục vụ cho những mục đích này, trực thuộc Bộ Tư pháp Lào. Các Trọng tài viên – người được giao trọng trách GQTC hầu hết lại là cán bộ, công chức, viên chức, được hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, chính những đặc điểm này lại là vấn đề cần giải quyết trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý cũng như nâng cao hiệu quả việc sử dụng phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài tại quốc gia này.

Nhìn chung, trọng tài là phương thức GQTC kết hợp được nhiều ưu điểm của các phương thức GQTC khác, dẫn đến, trọng tài là một phương thức GQTC có nhiều ưu điểm hơn so với các phương thức GQTC khác. Cũng chính bởi vậy, dù vẫn còn một số nhược điểm nhất định, song, những nhược điểm này không thể cản trở sự phát triển của trọng tài. Trọng tài đã và đang trở thành phương thức GQTC thay thế ngày càng được ưa chuộng trên thế giới.

1.2. Một số vấn đề lý luận về pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

1.2.1. Khái niệm, đặc điểm của pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

"Pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài là hệ thống các nguyên tắc và các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận điều chỉnh việc GQTC kinh tế thông qua thủ tục trọng tài nhằm loại bỏ những mâu thuẫn, xung đột, bất đồng, từ đó bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên tranh chấp".

Pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài có một vài đặc điểm riêng như: (i) Pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài đề cao quyền tự do thỏa thuận của các bên; (ii) Luật áp dụng để GQTC kinh tế bằng trọng tài được ghi nhận trong quy định về tố tụng trọng tài; (iii) Để đảm bảo công bằng khi phát sinh tranh chấp kinh tế, luật pháp các nước hầu hết đã quy định về nghĩa vụ chứng minh của các bên tranh chấp.

1.2.2. Khái quát về hình thức và nội dung của pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Hình thức của pháp luật về GTQC kinh tế bằng trọng tài khá đa dạng và có sự khác nhau tùy theo cách thừa nhận nguồn pháp luật của các quốc gia, nhưng hầu hết các quốc gia đều ghi nhận đây trước hết là các văn bản quy phạm pháp luật quy định về phương thức GQTC bằng trọng tài. Ở phạm vi thế giới, có thể kể đến như: Công ước New York năm 1958 quy định các nguyên tắc về công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài đối với các quốc gia thành viên; Luật Mẫu về TTTM quốc tế năm 1985... Ở phạm vi quốc gia, có quốc gia đã xây dựng một đạo luật chuyên ngành quy định chi tiết và cụ thể vấn đề GQTC kinh tế bằng

trọng tài, ví dụ như Việt Nam, Nhật Bản; có quốc gia lại lồng ghép vấn đề này trong một văn bản luật chung với vai trò là một chế định thay vì là một đạo luật độc lập, chẳng hạn như Cộng hòa Pháp hay CHDCND Lào.

Thông qua việc nghiên cứu pháp luật quốc tế, pháp luật quốc gia trên thế giới trên đây cho thấy, nội dung của pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài bao gồm tổng thể các quy định về khía cạnh sau: (i) Quy định về nguyên tắc GQTC kinh tế bằng trọng tài; (ii) Quy định về thoả thuận trọng tài; (iii) Quy định về thẩm quyền GQTC kinh tế của trọng tài; (iv) Quy định về hình thức trọng tài và Trọng tài viên; (v) Quy định về trình tự, thủ tục GQTC kinh tế bằng trọng tài; (vi) Quy định về sự hỗ trợ của Tòa án đối với trọng tài.

1.2.3. Những yếu tố chi phối đến nội dung pháp luật và áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Thực tiễn GQTC kinh tế bằng trọng tài cho thấy có một số yếu tố chi phối đến nội dung pháp luật và áp dụng pháp luật liên quan đến vấn đề này bao gồm: (i) Các chuẩn mực pháp luật quốc tế trong bối cảnh hội nhập; (ii) Chế độ chính trị, trình độ phát triển của nền kinh tế; (iii) Chính sách cải cách tư pháp của Nhà nước; (iv) Truyền thống văn hoá, tập quán kinh doanh và nhận thức của doanh nhân về trọng tài; (và, (v) Chất lượng của Trọng tài viên

1.3. Pháp luật quốc tế, pháp luật một số quốc gia về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài và một số bài học kinh nghiệm cho pháp luật Lào

1.3.1. Pháp luật quốc tế về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Trong số các văn bản pháp luật quốc tế về GQTC bằng trọng tài, trước hết phải kể đến Luật Mẫu về TTTM quốc tế năm 1985. Luật Mẫu gồm 8 chương và 47 điều (theo lần sửa đổi năm 2006), quy định điều chỉnh trực tiếp quá trình tố tụng trọng tài với một số vấn đề tiêu biểu về: (i) Thỏa thuận trọng tài; (ii) Thẩm quyền xét xử của HĐTT; (iii) Thành phần HĐTT; (iv) Quá trình GQTC bằng trọng tài; và, (v) Sự hỗ trợ của tòa án vào quá trình tố tụng trọng tài. Tuy nhiên, bởi vì các quy tắc và Luật mẫu chỉ mang tính khuyến khích nên việc tiếp nhận nội dung của các quy tắc và quy định của Luật Mẫu không giống nhau ở các quốc gia, có thể là bao gồm tất cả các vấn đề được đặt ra trong Luật Mẫu nhưng cũng có thể chỉ một số khía cạnh để đảm bảo được tính thống nhất với các quy định khác trong hệ thống pháp luật quốc gia của mình.

1.3.2. Pháp luật một số quốc gia về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Các quốc gia được lựa chọn để nghiên cứu về pháp luật Trọng tài về GQTC kinh tế gồm có: 01 quốc gia trong khối ASEAN gần gũi có thể chế chính trị và hệ thống pháp luật gần gũi với pháp luật Lào là Việt Nam (tập trung Luật TTTM năm 2010); 01 quốc gia Châu Á không nằm trong khối ASEAN có pháp luật về Trọng tài quốc tế khá hiện đại và có những điểm tương đồng với Lào về quan điểm của Trọng tài là Nhật Bản (Luật Trọng tài năm 2003) và 01 quốc gia châu Âu có ảnh hưởng rất lớn tới đặc điểm của hệ thống pháp luật Lào nói chung,

pháp luật Trọng tài nói riêng bởi những yếu tố lịch sử là Cộng hòa Pháp (Bộ luật TTDS, Quyển số IV).

1.3.3. Một số bài học kinh nghiệm rút ra cho việc hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng Trọng tài của Lào

Thứ nhất, xác định rõ bản chất thẩm quyền của trọng tài

Thứ hai, về các tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài

Thứ ba, quy định chặt chẽ và chi tiết về thỏa thuận trọng tài

Thứ tư, liên quan tới vấn đề hình thức của trọng tài

Thứ năm, tính độc lập của Trọng tài viên là điều kiện tối quan trọng cần phải tuân thủ và đảm bảo để có được kết quả GQTC một cách công bằng, hiệu quả.

Thứ sáu, trình tự, thủ tục GQTC tại trọng tài đa dạng, linh hoạt, tôn trọng quyền tự do thỏa thuận của các bên tranh chấp.

Thứ bảy, sự hỗ trợ của Tòa án vào quá trình tố tụng của trọng tài về nguyên tắc là cần thiết để đảm bảo tính hiệu quả của hoạt động trọng tài.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH TẾ BẰNG TRỌNG TÀI CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

2.1. Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Quá trình hình thành và phát triển của pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài gắn liền và là kết quả của quá trình đổi mới, phát triển kinh tế đất nước theo định hướng XHCN, sự tích cực trong hội nhập quốc tế của Nhà nước Lào và có thể được chia làm hai giai đoạn:

- Giai đoạn thứ nhất từ năm 1986 đến năm 2005, được xem là giai đoạn đặt những "viên gạch" đầu tiên cho sự hình thành các phương thức GQTC kinh tế thay thế (trong đó có trọng tài) tại Lào.

- Giai đoạn thứ hai từ năm 2005 đến nay với sự ra đời, sửa đổi, bổ sung của các đạo luật GQTC kinh tế, thể hiện những nỗ lực không ngừng nghỉ của quốc gia này trong việc hoàn thiện khung pháp lý để sử dụng hiệu quả phương thức GQTC bằng trọng tài cũng như các phương thức tranh chấp thay thế khác, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh trong nước và quốc tế.

2.2. Thực trạng quy định pháp luật nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

2.2.1. Quy định về nguyên tắc giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Do Luật GQTC kinh tế năm 2018 là đạo luật điều chỉnh cả hai phương thức GQTC thay thế là hòa giải và trọng tài, bởi vậy, trong pháp luật Lào không có một quy định trực tiếp về các nguyên tắc kinh tế bằng trọng tài. Theo cách tiếp cận của Luật GQTC kinh tế hiện hành, việc GQTC kinh tế bằng phương thức

trọng tài hay hòa giải đều phải tuân thủ 06 nhóm nguyên tắc chung được quy định tại Điều 8 Luật này, bao gồm các nguyên tắc sau: (i) Nguyên tắc tôn trọng sự tự nguyện của các bên tranh chấp trong việc lựa chọn GQTC kinh tế; (ii) Nguyên tắc đảm bảo GQTC một cách công bằng, nhanh chóng và chỉ tuân thủ theo pháp luật; (iii) Nguyên tắc đảm bảo bình đẳng trước pháp luật; (iv) Nguyên tắc đảm bảo tính độc lập, vô tư khách quan, minh bạch của Trọng tài viên và HĐTT; (v) Nguyên tắc về ngôn ngữ sử dụng; và (vi) Nguyên tắc bảo mật.

Các nguyên tắc GQTC kinh tế trên đây cũng đã phần nào thể hiện được nguyên tắc cơ bản, làm nền tảng cho quá trình GQTC kinh tế bằng trọng tài. Tuy nhiên, chính vì chưa có quy định riêng về các nguyên tắc GQTC kinh tế bằng trọng tài mà pháp luật hiện hành của Lào chưa thể hiện rõ một số nguyên tắc đặc thù làm nền tảng cho quá trình tố tụng trọng tài, đồng thời, cũng thể hiện những ưu điểm riêng vốn có của nó như: Nguyên tắc tôn trọng thoả thuận của các bên tranh chấp; nguyên tắc thẩm quyền của thẩm quyền hay nguyên tắc phán quyết trọng tài là chung thẩm. Các nguyên tắc này, ở một khía cạnh nào đó, cũng đã được thể hiện gián tiếp qua các quy định về tố tụng trọng tài tại Chương 5 Phần II của Luật này.

2.2.2. Quy định về thoả thuận trọng tài

Trong Luật GQTC kinh tế năm 2018, định nghĩa và các vấn đề liên quan đến thỏa thuận trọng tài không được quy định riêng thành một điều khoản, một chương riêng mà được quy định lồng ghép trong nội dung của một số quy định có liên quan (khoản 1 Điều 16, khoản 3 Điều 19). Cách quy định về hình thức thỏa thuận trọng tài này của pháp luật Lào có điểm khác biệt so với Luật Mẫu và pháp luật các quốc gia trên thế giới. Qua nghiên cứu các quy định này và so sánh với Luật Mẫu cùng pháp luật một số quốc gia cho thấy:

Thứ nhất, *về khái niệm "thỏa thuận trọng tài"*: Trái ngược với pháp luật quốc tế và các nước, pháp luật hiện hành của Lào mặc dù cũng yêu cầu điều kiện tiên quyết để sử dụng phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài là phải có sự thỏa thuận của các bên, song lại không sử dụng thuật ngữ *"Thỏa thuận trọng tài"* mà mới chỉ đề cập đến thuật ngữ *"Thỏa thuận GQTC kinh tế"* chung, song cũng không có định nghĩa về thuật ngữ này. Điều này có thể dẫn đến việc hiểu không đúng các quy định của pháp luật cũng như không đảm bảo được tính đồng bộ, thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Thứ hai, *về thời điểm lập thỏa thuận trọng tài* cũng không được Luật GQTC kinh tế năm 2018 của Lào quy định cụ thể. Căn cứ vào cách quy định tại khoản 1 Điều 16, khoản 3 Điều 19 Luật GQTC kinh tế năm 2018 thì thời điểm lập thỏa thuận trọng tài trong pháp luật Lào cũng có sự tương đồng với pháp luật các nước, có thể được lập ở hai thời điểm là trước khi xảy ra tranh chấp hoặc sau khi xảy ra tranh chấp. Việc thiếu vắng một quy định cụ thể về thời điểm lập thỏa thuận, trước hết sẽ gây khó khăn cho chủ thể có thẩm quyền trong việc xác định thẩm quyền, phạm vi GQTC, tiếp đến, điều này sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của

các bên trong tranh chấp khi có nhu cầu sử dụng phương thức trọng tài để GQTC cho mình, trong khi không xác định được thời điểm lập thỏa thuận trọng tài nào sẽ được cơ quan trọng tài chấp thuận.

***Thứ ba**, về hình thức thỏa thuận trọng tài* cũng được quy định một cách gián tiếp thông qua quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật GQTC kinh tế năm 2018, theo đó, hình thức của thỏa thuận trọng tài phụ thuộc vào *"thỏa thuận trong hợp đồng"* hoặc *"đề nghị GQTC"*. Việc thiếu vắng một quy định cụ thể, rõ ràng về hình thức của thỏa thuận trọng tài trong pháp luật Lào đã dẫn tới vấn đề sau: (i) Khó xác định được hình thức của thỏa thuận trọng tài; (ii) Khó xác định các tiêu chí của hình thức văn bản; (iii) Việc bắt buộc phải có thỏa thuận trọng tài cùng với điều khoản trọng tài trong hợp đồng trong hồ sơ yêu cầu GQTC bằng phương thức trọng tài không đảm bảo được quyền lợi của các bên tranh chấp và yêu cầu GQTC kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.

2.2.3. Quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh tế của trọng tài

Tại nước CHDCND Lào, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan GQTC kinh tế theo phương thức trọng tài là *"tranh chấp kinh tế"*. Nghiên cứu quy định về các "tranh chấp kinh tế" thuộc thẩm quyền GQTC bằng phương thức trọng tài, tác giả nhận thấy một số vấn đề sau:

Thứ nhất, tranh chấp kinh tế được quy định tại Điều 2 Luật GQTC kinh tế năm 2018, theo đó, có 03 tiêu chí để xác định tranh chấp kinh tế là: (i) Chủ thể của tranh chấp là các cá nhân, pháp nhân, tổ chức trong và ngoài nước; (ii) Nội dung của tranh chấp là xung đột lợi ích và (iii) Nguyên nhân phát sinh là do vi phạm hợp đồng kinh tế hoặc từ hoạt động kinh doanh. Trong tương quan so sánh cho thấy, cách quy định theo hướng giới hạn phạm vi các tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết theo phương thức trọng tài của pháp luật Lào có một số nét tương đồng với pháp luật Việt Nam. Tuy nhiên, nếu so sánh thực chất phạm vi của tranh chấp kinh tế này thì giới hạn các tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài của Lào hẹp hơn so với các nước.

Thứ hai, không phải tranh chấp kinh tế nào cũng sẽ được giải quyết tại trọng tài mà phải đảm bảo các điều kiện nhất định quy định tại Điều 16 Luật GQTC kinh tế năm 2018, bao gồm: (i) Tranh chấp mà các bên tranh chấp đã thỏa thuận trong hợp đồng hoặc cùng đề nghị giải quyết (nghĩa là các bên tranh chấp thống nhất lựa chọn cơ quan GQTC kinh tế để GQTC đó bằng phương thức trọng tài); (ii) Tranh chấp này không phải là tranh chấp đang được TAND thụ lý, giải quyết hoặc đã được Tòa án xét xử; (iii) Tranh chấp này không liên quan đến an ninh quốc gia, an ninh xã hội, trật tự công cộng và môi trường. Điều kiện thứ (iii) này đang gây ra những khó khăn nhất định của cơ quan QGTC kinh tế trong việc xác định thẩm quyền GQTC.

Thứ ba, việc phân định thẩm quyền giữa các cơ quan GQTC kinh tế bằng trọng tài giữa Trung tâm GQTC kinh tế (CEDR) trực thuộc Bộ Tư pháp Lào và Văn phòng GQTC kinh tế (OEDR) trực thuộc Sở Tư pháp cấp tỉnh, thủ đô: Luật

GQTC kinh tế năm 2018 vẫn chưa giải quyết được câu hỏi: Những tranh chấp kinh tế với giá trị và tính chất như thế nào thì được giải quyết tại Trung tâm, tranh chấp kinh tế nào được giải quyết tại Văn phòng? Hệ quả của cách quy định này là, không có cách áp dụng thống nhất để xác định thẩm quyền của Trung tâm và Văn phòng GQTC kinh tế đối với việc GQTC bằng phương thức trọng tài và dẫn đến đổ dồn lên cơ quan tại Trung ương thay vì giải quyết tại tuyến cơ sở.

2.2.4. Quy định về hình thức trọng tài và Trọng tài viên

2.2.4.1. Hình thức của trọng tài

Pháp luật hiện nay của CHDCND Lào không có quy định cụ thể về hình thức của Trọng tài. Song, xét vào quy định hiện nay của Luật GQTC kinh tế năm 2018 thì hình thức trọng tài vụ việc không được ghi nhận. Quy định hiện hành có vẻ phù hợp với hình thức trọng tài quy chế (có trụ sở cố định và quy chế làm việc riêng). Tuy nhiên, với quy định hiện nay của Luật GQTC kinh tế năm 2018 thì việc coi cơ quan GQTC kinh tế (Trung tâm, Văn phòng GQTC kinh tế) là cơ quan trọng tài là rất khiên cưỡng. Nếu so sánh với một Trung tâm trọng tài, rõ ràng có nhiều nội dung mà các cơ quan này không đáp ứng được. Chẳng hạn, địa vị pháp lý của trọng tài với tư cách là một tổ chức GQTC về nguyên tắc phải là một thiết chế tư - một tổ chức xã hội-nghề nghiệp. Trong khi đó, Trung tâm, Văn phòng GQTC kinh tế của Lào lại cơ quan sự nghiệp của nhà nước hoạt động dưới sự quản lý của ngành tư pháp, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước. Quyền lực của các cơ quan trước tiên phải là quyền lực nhà nước do Nhà nước giao cho chứ không phải "quyền lực đại diện" do các bên ủy nhiệm. Nếu xem các cơ quan GQTC kinh tế này là trọng tài quy chế thì đã đi ngược với bản chất của tổ chức trọng tài.

2.2.4.2. Trọng tài viên

Tại Lào hiện nay, cơ quan có thẩm quyền GQTC kinh tế bằng trọng tài là cơ quan trong bộ máy nhà nước, bởi vậy mà, Trọng tài viên trong cơ quan này được bổ nhiệm với các tiêu chuẩn "cứng" do pháp luật mà cụ thể là Luật GQTC kinh tế năm 2018 quy định. Theo Điều 63 Luật này, một người muốn trở thành Trọng tài viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn: "(1) Có phẩm chất tốt, có đạo đức và trung thực; (2) Có kiến thức và kỹ năng nhất định phù hợp vị trí đảm nhiệm với trình độ ít nhất là cao đẳng luật; (3) Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm; (4) Chưa từng bị Tòa án tuyên phạt tù về tội cố ý; (5) Đã tham gia đào tạo, tập huấn về GQTC kinh tế; (6) Có sức khỏe tốt để đảm nhiệm công việc". Trong tương quan so sánh cho thấy quy định về tiêu chuẩn Trọng tài viên của Lào có một số điểm tương đồng với pháp luật các nước và thông lệ quốc tế liên quan tới điều kiện trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác của ứng cử viên. Tác giả cho rằng tiêu chuẩn Trọng tài viên trong điều kiện hiện nay vẫn khá hợp lý. Mặc dù vậy, nếu xem xét trong mối tương quan với các vấn đề về nền tảng nhận thức pháp luật của công chúng và trình độ chuyên nghiệp trong tác nghiệp của các ứng cử viên Trọng tài viên, thì các tiêu chuẩn trở thành Trọng tài viên ở Lào có thể là

một trở ngại trong nỗ lực đảm bảo chất lượng cao của đội ngũ Trọng tài viên trong bối cảnh nền kinh tế đất nước đang có sự phát triển nhanh chóng trong giai đoạn mới này

Trọng tài viên được hưởng lương theo quy định và có các nghĩa vụ tại Điều 68 Luật GQTC kinh tế năm 2018. Qua quy định này cho thấy, cũng như các nước, pháp luật Lào đã quy định các quyền và trách nhiệm mà Trọng tài viên cần thực hiện trong quá trình GQTC nhằm đảm bảo có được kết quả GQTC chính xác, công bằng, khách quan và hiệu quả.

2.2.5. Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Xuất phát từ những điều kiện trình độ nhân vật lực cũng như địa vị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài, pháp luật Lào đã tiếp cận theo hướng xây dựng quy trình GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài để điều chỉnh cũng là cơ sở để áp dụng một cách thống nhất trong quá trình GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài tại các cơ quan GQTC kinh tế. Điều này cũng tương tự như hoạt động GQTC kinh tế của Tòa án (Tòa kinh tế) là phải trên cơ sở quy định của Luật TTTDS năm 2012.

Về thời hạn tố tụng trọng tài được tính từ ngày bổ nhiệm Trọng tài viên hoặc HĐTT. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày bổ nhiệm Trọng tài viên và thành lập HĐTT, quá trình GQTC kinh tế bằng trọng tài phải được hoàn tất. Nếu so sánh với thời hạn xét xử vụ án kinh tế tại Tòa kinh tế có thể thấy thời gian GQTC bằng trọng tài (về mặt lý thuyết) ngắn hơn nhiều, góp phần làm giảm các chi phí về tiền bạc, công sức, đảm bảo yêu cầu kịp thời trong kinh doanh đã và đang trở thành một ưu điểm nổi bật của trọng tài, thu hút sự quan tâm của giới doanh nhân Lào khi lựa chọn phương thức GQTC kinh tế trong bối cảnh hiện nay.

Hiện nay, trình tự, thủ tục GQTC kinh tế bằng trọng tài được quy định tại Chương 3 và Chương 5 Phần II Luật GQTC kinh tế năm 2018, bao gồm 05 bước:

Bước 1: Nộp đơn yêu cầu GQTC kinh tế: Quá trình nộp đơn và xem xét đơn yêu cầu GQTC kinh tế được thực hiện theo quy định từ Điều 17 đến Điều 24 Luật GCTC kinh tế năm 2018. Khi nghiên cứu quy định tại bước này, tác giả nhận thấy rằng, các nhà lập pháp Lào đã có sự tham khảo, tiếp thu quy định liên quan đến "thẩm quyền của thẩm quyền" *(competence- competence*) của HĐTT trong Luật Mẫu và pháp luật một số quốc gia và vận dụng phù hợp với những đặc thù trong cơ chế GQTC kinh tế bằng trọng tài tại Lào.

Bước 2: Lựa chọn Trọng tài viên GQTC kinh tế: Sau khi thụ lý hồ sơ tranh chấp, cơ quan GQTC kinh tế sẽ gửi Danh sách Trọng tài viên tới các bên tranh chấp để lựa chọn Trọng tài viên. Các bên có quyền lựa chọn một hoặc một nhóm gồm có ba Trọng tài viên (Điều 35 Luật GQTC kinh tế năm 2018). Quy định hiện hành của Lào về số lượng Trọng tài viên được lựa chọn để GQTC có sự thay đổi rõ ràng so với đạo luật cũ năm 2010 và thể hiện sự tiệm cận với quy định của Luật Mẫu cũng như pháp luật các quốc gia trên thế giới.

Bước 3: Nghiên cứu hồ sơ và thu thập thông tin, bằng chứng để GQTC kinh tế (Điều 23, Điều 38, Điều 40 Luật GQTC kinh tế năm 2018)

Bước 4: Yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm bảo đảm tài sản (Điều 41 Luật GQTC kinh tế năm 2018).

Bước 5: Tổ chức phiên họp GQTC kinh tế và ra phán quyết (Điều 39, Điều 42 Điều 43, Điều 45 Luật GQTC kinh tế năm 2018). Một điểm quan trọng cần lưu ý là với tính chất linh hoạt trong thủ tục tố tụng và tinh thần tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên thì trong suốt quá trình GQTC cho tới trước khi HĐTT đưa ra phán quyết, các bên tranh chấp vẫn có quyền tự mình thương lượng, thỏa thuận với nhau để GQTC. Một bản Thỏa thuận (ngoài tố tụng) của các bên trước khi có phán quyết của trọng tài được xem là kết quả GQTC kinh tế và cũng có hiệu lực như một phán quyết trọng tài. Theo nguyên tắc tố tụng một lần, phán quyết trọng tài có giá trị chung thẩm và có hiệu lực kể từ ngày công bố hoặc kể từ ngày các bên tranh chấp được thông báo về phán quyết. Các bên tranh chấp có nghĩa vụ thi hành phán quyết trừ trường hợp bị Tòa án tuyên hủy. Tuy nhiên, Luật GQTC kinh tế năm 2018 vẫn tạo điều kiện cho các bên được yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc phản đối phán quyết (Điều 46, Điều 47), đảm bảo kết quả GQTC kinh tế hoàn toàn dựa trên ý chí, nguyện vọng của các bên, phù hợp với "quyền lực đại diện" mà các bên tranh chấp trao cho trọng tài.

2.2.6. Quy định về sự hỗ trợ của tòa án đối với tố tụng trọng tài

Mặc dù pháp luật Lào mang một sắc thái ngoại lệ khi cơ quan có thẩm quyền sử dụng phương thức trọng tài để GQTC kinh tế được đặt trong bộ máy nhà nước, song, các nhà lập pháp Lào vẫn cố gắng tiếp thu tinh thần của Luật Mẫu về sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động trọng tài, chuyển hóa vào pháp luật quốc gia, tạo cơ sở pháp lý cho mối quan hệ đó.

Tuy nhiên, xuất phát từ mối quan hệ, địa vị pháp lý của Tòa án và cơ quan GQTC kinh tế mà nội dung hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động trọng tài tại Lào có phạm vi khá hẹp, bao gồm:

Thứ nhất, *Tòa án hỗ trợ trong việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để bảo đảm bảo tài sản.*

Thứ hai, *Tòa án giải quyết khiếu nại của các bên tranh chấp phản đối phán quyết của HĐTT trong các trường hợp quy định tại* Điều 47 Luật GQTC kinh tế năm 2018. Trong khi xem xét phán quyết, Tòa án chỉ xác minh vấn đề pháp luật liên quan đến thỏa thuận trọng tài và thủ tục tố tụng trọng tài chứ không xem xét nội dung của vụ việc. Cách tiếp cận về phạm vi thẩm quyền của Tòa án trong việc xem xét lại phán quyết trọng tài của Lào khá tương tự với các các quốc gia có hệ thống pháp luật thuộc Civil Law, các quốc gia tiếp nhận Luật mẫu.

Thứ ba, *Tòa án hỗ trợ thực thi phán quyết GQTC kinh tế của trọng tài trong trường hợp các bên không tự nguyện thi hành.*

Như vậy, Luật GQTC kinh tế năm 2018 về cơ bản đã làm rõ được mối quan hệ hữu cơ giữa Tòa án và trọng tài, song, nếu so sánh với Luật Mẫu và pháp

luật các nước cho thấy, còn một số nội dung hỗ trợ khác được đánh giá là cần thiết để tháo gỡ được những khó khăn, giúp trọng tài hoạt động thuận lợi, hiệu quả hơn ví dụ như hỗ trợ các bên thu thập chứng cứ trong giai đoạn tố tụng trong trường hợp HĐTT đã áp dụng các biện pháp cần thiết để thu thập chứng cứ mà vẫn không thể tự mình thu thập được; hỗ trợ trong việc triệu tập người làm chứng đến phiên họp của HĐTT trong trường hợp người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên họp mà không có lý do chính đáng hoặc việc vắng mặt của họ gây cản trở cho việc GQTC... vẫn đang bị bị "bỏ ngỏ".

2.3. Thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.3.1. Giới thiệu về các Cơ quan giải quyết tranh chấp kinh tế ở nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào

Ở CHDCND Lào, việc GQTC kinh tế bằng trọng tài được thực hiện chủ yếu tại Cơ quan GQTC kinh tế - một đơn vị trực thuộc Bộ Tư pháp, bao gồm:

- Trung tâm GQTC kinh tế ("*The Center for Economic Disputes Resolution*" - CEDR). Trung tâm GQTC kinh tế là cơ quan đứng đầu hệ thống cơ quan GQTC kinh tế tại Lào, là đơn vị sự nghiệp trực thuộc và có trụ sở tại Bộ Tư pháp, thủ đô Viêng Chăn.

- Văn phòng GQTC kinh tế ("*The Offices for Economic Disputes Resolution"* - OEDR) thuộc các Sở Tư pháp cấp tỉnh. Tính tới thời điểm tháng 12/2022, 12 Văn phòng GQTC kinh tế đã được thành lập tại thủ đô Viêng Chăn và các tỉnh.

**** Về nhân sự:*** Danh sách hòa giải viên và Trọng tài viên hiện tại đã có sự phát triển nhanh chóng về số lượng với 258 Trọng tài viên (trong đó có 13 Trọng tài viên là người nước ngoài), tăng gấp gần 5,5 lần so với năm 2015. Trình độ chuyên môn của đội ngũ Trọng tài viên cao hơn so với đội ngũ cán bộ công chức Lào. Các Trọng tài viên có trình độ thạc sĩ trở lên đa số được đào tạo và cấp bằng tại các nước có quan hệ hợp tác giáo dục và tư pháp với Lào như Việt Nam, Trung Quốc, Nga, Nhật Bản… tạo nên đội ngũ nhân sự giỏi, giúp việc GQTC kinh tế có hiệu quả và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật trên thực tiễn.

2.3.2. Kết quả giải quyết tranh chấp kinh tế bằng phương thức trọng tài

Thứ nhất, *số lượng các tranh chấp kinh tế được yêu cầu giải quyết bằng phương thức trọng tài tại các cơ quan GQTC kinh tế có xu hướng tăng*:

Bảng 2.2. Số vụ tranh chấp kinh tế được yêu cầu giải quyết bằng trọng tài tại các cơ quan GQTC kinh tế Lào giai đoạn 2011 – 2021 *(Đơn vị: Vụ)*

	2011	**2012**	**2013**	**2014**	**2015**	**2016**	**2017**	**2018**	**2019**	**2020**	**2021**
CEDR	25	25	13	16	21	29	37	40	42	49	51
OEDR	12	10	8	11	13	14	12	24	25	21	22
Tổng	**37**	**35**	**21**	**27**	**34**	**43**	**49**	**64**	**67**	**70**	**73**

Thứ hai, *về cơ cấu tranh chấp kinh tế được giải quyết bằng Trọng tài tại Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế.*

Bảng 2.3. Số vụ tranh chấp kinh tế được yêu cầu giải quyết tại Trung tâm GQTC kinh tế (CEDR) giai đoạn 2011 – 2021 *(Đơn vị: Vụ)*

		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Tình trạng vụ tranh chấp												
1	*Tranh chấp tồn đọng*	7	6	6	4	5	7	6	5	5	7	8
2	*Tranh chấp mới*	18	19	7	12	16	22	31	35	37	42	43
Theo chủ thể												
1	*Trong nước*	13	14	7	8	7	12	17	19	19	24	23
2	*Có yếu tố nước ngoài*	12	11	6	8	14	17	20	21	23	25	28
Tình hình giải quyết												
Số vụ việc được thụ lý		18	19	7	14	17	26	31	32	37	42	46
1	*Trong nước*	11	14	4	10	6	14	14	15	16	19	20
2	*Có yếu tố nước ngoài*	7	5	3	4	11	12	17	17	21	23	26
Trả lại cho các bên gửi tới Tòa		6	2	3	2	1	0	2	6	2	2	2
Trả lại cho các bên (do không đáp ứng điều kiện tại Điều 16)		1	4	3	0	3	3	4	2	3	4	3
TỔNG		**25**	**25**	**13**	**16**	**21**	**29**	**37**	**40**	**42**	**49**	**51**

Bảng 2.4. Số vụ tranh chấp kinh tế được yêu cầu giải quyết tại Văn phòng GQTC kinh tế (OEDR) giai đoạn 2011 – 2021 *(Đơn vị: Vụ)*

		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Tình trạng vụ tranh chấp												
1	*Tranh chấp tồn đọng*	6	2	2	4	7	5	4	5	7	11	6
2	*Tranh chấp mới*	6	8	6	7	6	9	8	19	18	10	16
Theo chủ thể												
1	*Trong nước*	10	8	5	7	12	10	8	19	20	15	15
2	*Có yếu tố nước ngoài*	2	2	3	4	1	4	4	5	5	6	7
Tình hình giải quyết												
Số vụ việc được thụ lý		10	8	8	10	10	12	10	18	22	19	21
1	*Trong nước*	9	6	7	9	10	11	9	16	20	14	15
2	*Có yếu tố nước ngoài*	1	2	1	1	0	1	1	2	2	5	6

Trả lại cho các bên gửi tới Tòa	2	2	0	1	2	4	2	1	2	1	0
Trả lại cho các bên (không đáp ứng điều kiện tại Điều 16)	0	1	0	0	1	0	0	3	1	1	1
TỔNG	**12**	**10**	**8**	**11**	**13**	**14**	**12**	**24**	**25**	**21**	**22**

***Thứ ba**, về chất lượng GQTC kinh tế bằng trọng tài* tại các cơ quan GQTC kinh tế đã dần được cải thiện và phát triển. Thời gian trung bình để GQTC bằng trọng tài cũng được cải thiện đáng kể.

***Thứ tư,** hoạt động GQTC kinh tế bằng trọng tài của các cơ quan GQTC kinh tế đã nhận được sự hỗ trợ và giám sát của Tòa án (Tòa kinh tế tỉnh, thủ đô) ở nhiều khía cạnh,* tiêu biểu là áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm đảm bảo tài sản; giải quyết đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

2.3.3. Những hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng Trọng tài và nguyên nhân

2.3.3.1. Những hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn

Thứ nhất, số lượng vụ tranh chấp kinh tế được yêu cầu giải quyết bằng phương thức trọng tài vẫn chưa khả quan lắm. Trong cả giai đoạn 10 năm (2011 – 2021), tổng số vụ việc yêu cầu giải quyết bằng trọng tài tại các cơ quan GQTC kinh tế của Lào chỉ đạt khoảng 1% so với tổng số vụ tranh chấp kinh tế được Tòa án thụ lý, xét xử. Ngay tại cơ quan GQTC kinh tế, các bên tranh chấp vẫn có xu hướng sử dụng hòa giải.

***Thứ hai,** còn có sự lúng túng của phía cơ quan GQTC kinh tế tuyến cơ sở đối với các tranh chấp mới phát sinh*.

***Thứ ba,** việc giải quyết các trường hợp liên quan tới sự thay đổi trong năng lực chủ thể của các bên tranh chấp còn lúng túng và thiếu thống nhất do thiếu cơ sở pháp lý*.

***Thứ tư,** chất lượng GQTC kinh tế bằng trọng tài tại các Cơ quan GQTC kinh tế của Lào vẫn chưa được đảm bảo dẫn đến việc phán quyết trọng tài vẫn còn bị hủy*. Theo thống kê, trong số 211 phán quyết trọng tài được ban hành thì có 15 vụ việc có đơn yêu cầu hủy phán quyết (chủ yếu do các Văn phòng ban hành), trong đó có tới 10 vụ việc bị Tòa án chấp nhận hủy (chiếm 66,6% số vụ việc có đơn yêu cầu hủy phán quyết). Nếu so sánh với số lượng phán quyết được ban hành, đặc biệt là của các Văn phòng, đây là một con số không nhỏ. Điều này khiến cho không chỉ cộng đồng doanh nghiệp, thương nhân hoang mang mà ngay chính các Trọng tài viên cũng "đứng ngồi không yên".

***Thứ năm,** việc thi hành phán quyết trọng tài thời gian qua tại Lào vẫn chưa đạt được hiệu quả mong muốn*. Đặc biệt, trong trường hợp bên có nghĩa vụ thi hành phán quyết trọng tài cố tình trốn tránh nghĩa vụ thi hành phán quyết nên đã lợi dụng quyền phản đối phán quyết trọng tài.

Thứ sáu, sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động GQTC kinh tế trọng tài trong thời gian qua cũng còn bộc lộ một số bất cập nhất định do một số thẩm

phán còn thiếu kinh nghiệm trong việc giải quyết các yêu cầu liên quan tới tố tụng trọng tài. Bên cạnh đó, trong việc hỗ trợ THA, thủ tục để thi hành phán quyết trọng tài bởi các cơ quan THA (thuộc Tòa án) còn rườm rà.

2.3.3.2. Nguyên nhân dẫn tới những hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn

Thứ nhất, *nguyên nhân đầu tiên chính là sự hạn chế trong quy định của pháp luật dẫn tới tính thiếu hiệu quả trong hoạt động của các Cơ quan GQTC kinh tế* (như đã phân tích tại tiểu mục 2.2). Xét về nguyên nhân sâu xa của những hạn chế trong quy định pháp luật là việc đạo luật điều chỉnh GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài không phải là đạo luật trọng tài xây dựng trên cơ sở Luật Mẫu. Tiếp đó, kể từ khi được thành lập đến nay, địa vị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài không có sự thay đổi, là một cơ quan nhà nước. Việc không có một đạo luật riêng điều chỉnh về trọng tài dựa trên Luật Mẫu cũng như việc chưa đặt trọng tài về đúng vị trí cơ quan tài phán phi chính phủ đã gây nên những hạn chế nhất định và "*sẽ phải mất thêm một thời gian dài nữa để pháp luật Lào về trọng tài có thể theo kịp được sự phát triển của pháp luật quốc tế về trọng tài*".

Thứ hai, *đối với nguyên nhân chủ quan từ chính cơ quan GQTC kinh tế và Trọng tài viên có thể kể đến như:*

- Bản thân các cơ quan GQTC kinh tế không phải là một tổ chức trọng tài, do đó, hoạt động của các cơ quan này chưa thực sự rõ ràng và hiệu quả như mong đợi đối với phương thức trọng tài. Hơn nữa, các cơ quan GQTC kinh tế và Trọng tài viên phải chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên bổ nhiệm mình dẫn đến việc không thể chứa đựng các yếu tố độc lập như một cơ quan tài phán tư.

- Một số Trọng tài viên vẫn chưa được trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật về GQTC kinh tế, đồng thời việc lựa chọn Trọng tài viên dựa trên quy định pháp luật vẫn còn chưa chặt chẽ, khiến các Trọng tài viên được lựa chọn chưa thực sự là những người có nhiều kinh nghiệm trong GQTC. Điều này đã dẫn đến chất lượng của các thán quyết trọng tài vẫn còn chưa được đảm bảo.

- Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cơ quan GQTC kinh tế, trong đó có việc GQTC bằng phương thức trọng tài vẫn chưa được quan tâm đúng mức, chưa phát huy hết trách nhiệm của mình.

Thứ ba, truyền thống văn hóa tâm lý của người dân đa dân tộc Lào khi phát sinh tranh chấp từ xưa đến nay thường tự thương lượng, hòa giải chứ ít khi lựa chọn GQTC thông qua Tòa án hoặc cơ quan GQTC kinh tế. Hơn nữa, phương thức GQTC kinh tế bằng trọng tài còn khá "mới lạ", chưa tạo được thói quen, niềm tin sử dụng phương thức trọng tài trong việc GQTC.

CHƯƠNG 3
ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH

CHẤP KINH TẾ BẰNG TRỌNG TÀI CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật Lào về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải đảm bảo thể chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước Lào.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải đặt trong chiến lược phát triển chung của ngành tư pháp Lào.

Thứ ba, hoàn thiện pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải đảm bảo xây dựng trọng tài thành phương thức GQTC kinh tế phi chính phủ .

Thứ tư, hoàn thiện pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải đảm bảo tính tương thích với pháp luật trọng tài quốc tế và pháp luật trọng tài của các nước trên thế giới. Hơn nữa, trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, yêu cầu xây dựng khuôn khổ pháp lý cho hoạt động GQTC kinh tế bằng trọng tài trực tuyến cũng cần được đặt ra như một xu thế tất yếu

Thứ năm, việc hoàn thiện pháp luật Lào về GQTC kinh tế bằng trọng tài còn phải tính đến sự phù hợp với đặc điểm tập quán kinh doanh của người Lào

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật Lào về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

Trong tiểu mục này, tác giả sẽ đề xuất hai nhóm phương án về ngắn hạn lẫn lâu dài, đó là: sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật hiện hành về GQTC kinh tế bằng trọng tài; và, xây dựng một đạo luật trọng tài. Cụ thể:

3.2.1. Sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật hiện hành về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

3.2.1.1. Về hình thức trọng tài và địa vị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: (i) Cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của trọng tài là Luật GQTC kinh tế, không dựa trên các quy định của Luật Mẫu của trọng tài quốc tế; (ii) Về mặt lý thuyết, phương thức GQTC bằng trọng tài là một phương thức giải quyết lựa chọn, quyền lực của trọng tài bắt nguồn từ "quyền lực hợp đồng" hay "quyền lực đại diện" do các bên tranh chấp giao phó, ủy nhiệm, trong khi đó, mô hình trọng tài của Lào gắn liền với tính quyền lực nhà nước, trái ngược bản chất của phương thức trọng tài.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: (i) Thực tiễn cho thấy chưa có vụ việc GQTC bằng trọng tài vụ việc nào được thực hiện; (ii) Địa vị pháp lý của Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế (mà theo các chuyên gia pháp lý nhận định là tương tự như trọng tài quy chế) hiện nay được đánh giá là "*không phải trọng tài thân thiện*"; (iii) Nhìn vào quá trình phát triển của TTTM Việt Nam đã cho thấy sự cần thiết phải tách khỏi mô hình trọng tài Chính phủ như hiện nay của Lào.

b. Giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, bổ sung điều luật cụ thể về hình thức trọng tài, gồm Trọng tài quy chế và Trọng tài vụ việc.

Thứ hai, *đối với Trung tâm và Văn phòng GQTC kinh tế (với tư cách là một cơ quan trọng tài quy chế)*: Các nhà làm luật Lào cần mạnh dạn sửa đổi Điều 59 Luật GQTC kinh tế hiện hành về địa vị pháp lý của các cơ quan này theo hướng: Chuyển đổi các Trung tâm và Văn phòng GQTC kinh tế từ địa vị là cơ quan trực thuộc bộ máy nhà nước (trực thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh, thủ đô) như hiện nay sang địa vị là các tổ chức xã hội – nghề nghiệp như Việt Nam và rất nhiều quốc gia trên thế giới đã thực hiện. Có như vậy tính độc lập, tính chất tài phán tư của trọng tài mới thực sự được đảm bảo.

3.2.1.2. Về thỏa thuận trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: (i) Thỏa thuận trọng tài là văn bản rất quan trọng để hình thành nên thẩm quyền của trọng tài; (ii) Quy định về thỏa thuận trọng tài đó là xu hướng chung; (iii) Quy định của Luật GQTC kinh tế năm 2018 của Lào khiến cho việc hiểu về thỏa thuận trọng tài theo lối "suy luận", không đảm bảo yêu cầu của công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: Sự hạn chế trong quy định của pháp luật đã dẫn tới những hạn chế trong việc áp dụng quy định này trên thực tiễn. Nghiên cứu cho thấy nhiều vụ tranh chấp chưa được giải quyết từ khúc mắc trong quy định của thỏa thuận trọng tài.

b. Giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, *bổ sung quy định về "thỏa thuận trọng tài" và thời điểm lập thỏa thuận trọng tài* tại vị trí ngay sau Điều 34 của Luật GQTC kinh tế năm 2018 như sau: *"Thỏa thuận trọng tài là căn cứ để tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài, có thể được lập trước hoặc sau khi xảy ra tranh chấp".*

Thứ hai, *quy định rõ về hình thức của thỏa thuận trọng tài*. Bên cạnh đó, cần có quy định hướng dẫn cụ thể về hình thức của thỏa thuận trọng tài và nội hàm khái niệm hình thức thỏa thuận trọng tài dưới dạng "văn bản" và các dạng thức khác tương đương với văn bản "văn bản khác".

Thứ ba, *bổ sung thêm một số vấn đề liên quan tới thỏa thuận trọng tài dựa trên học tập kinh nghiệm quốc tế:* (i) Bổ sung hiệu lực của thỏa thuận trọng tài trong trường hợp thay đổi năng lực chủ thể của một hoặc nhiều bên tham gia thỏa thuận trọng tài; (ii) Bổ sung tính độc lập của thỏa thuận trọng tài.

3.2.1.3. Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh tế của trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: (i) Thẩm quyền GQTC bằng trọng tài là giới hạn những vụ việc mà pháp luật cho phép trọng tài được giải quyết; (i) Các cơ quan GQTC kinh tế của Lào là cơ quan nhà nước, giữa thẩm quyền của Trung tâm GQTC kinh tế ở trung ương và các Văn phòng GQTC kinh tế tại địa

phương phải được làm rõ và tách bạch, bao gồm khía cạnh về chuyên môn và quản lý chung.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: (i) Nhu cầu thực tế này đang đặt ra yêu cầu phải mở rộng phạm vi các tranh chấp được GQTC bằng các phương thức trọng tài (và cả hòa giải) trong đạo luật GQTC kinh tế; (ii) Thực tiễn cho thấy do không có sự tách bạch về thẩm quyền trong GQTC kinh tế dẫn tới Trung tâm GQTC kinh tế quá tải, thời gian giải quyết các tranh chấp bị kéo dài do phải đợi đến lượt, trong khi đó những tranh chấp kinh tế thông thường, có tính chất đơn giản hoàn toàn có thể được giải quyết tại các Văn phòng tỉnh, thủ đô.

b. Giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, sửa đổi Điều 2 Luật GQTC kinh tế năm 2018 theo hướng mở rộng hơn nữa phạm vi các tranh chấp thuộc thẩm quyền GQTC bằng phương thức trọng tài. Và để tạo thuận lợi cho hoạt động trọng tài, có thể tính đến phương án xác định thẩm quyền GQTC của trọng tài bằng phương pháp loại trừ, nghĩa là liệt kê những loại tranh chấp không thuộc thẩm quyền của trọng tài bao gồm những tranh chấp liên quan đến trật tự công, lợi ích công hoặc một số tranh chấp liên quan đến quyền cá nhân (quyền nhân thân), hôn nhân và gia đình v.v.

Thứ hai, trong trường hợp các cơ quan GQTC kinh tế vẫn được tiếp tục đặt trong bộ máy của Bộ Tư pháp thì cần sửa đổi Điều 60 và Điều 61 của Luật GQTC kinh tế hiện hành theo hướng phân định rõ thẩm quyền GQTC kinh tế của Trung tâm GQTC kinh tế và Văn phòng GQTC kinh tế tại tỉnh, thủ đô thông qua mô tả các dấu hiệu của tranh chấp, bao gồm: *(i) Mô tả tính chất phức tạp của tranh chấp; (ii) Mô tả về hậu quả nghiêm trọng của tranh chấp tới an ninh, phát triển kinh tế; (iii) Giá trị của tranh chấp*.

3.2.1.4. Về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: Trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, GQTC kinh tế bằng trọng tài trực tuyến là một xu thế tất yếu, phát triển rất nhanh chóng và song song cùng trọng tài truyền thống. Pháp luật về trọng tài tại phần lớn các quốc gia trên thế giới và các quy định của trung tâm trọng tài, tổ chức quốc tế đã và đang chấp nhận trọng tài điện tử.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: Tại Lào, sự phát triển của thương mại điện tử, việc sử dụng máy tính, điện thoại di động,kết nối internet… và bối cảnh dịch bệnh bùng nổ dẫn đến nhu cầu cấp bách phát triển nền tảng GQTC trực tuyến đủ rộng, đủ hữu hiệu để áp dụng trong cả môi trường thương mại điện tử và thương mại truyền thống.

b. Giải pháp cụ thể:

Luật GQTC kinh tế hiện đang là một trong những văn bản pháp luật pháp luật chủ yếu và quan trọng nhất điều chỉnh về trọng tài tại Lào. Do vậy, các quy định về trọng tài trực tuyến có thể được ban hành với tư cách là sửa đổi, bổ sung Luật GQTC kinh tế hiện hành. Trong đó, các nhà làm luật cần cân nhắc một số

vấn đề liên quan tới thỏa thuận/điều khoản trọng tài điện tử; chữ ký điện tử; các phương tiện và giao tiếp điện tử; nguyên tắc, trình tự, thủ tục tiến hành trọng tài trực tuyến; địa điểm trọng tài điện tử; nghĩa vụ thông báo điện tử; vấn đề bảo mật thông tin; vấn đề thi hành phán quyết trọng tài điện tử… Tuy nhiên, trường hợp đạo luật GQTC chỉ ghi nhận các vấn đề nền tảng và cơ bản nhất cho trọng tài trực tuyến thì các quy định chi tiết có thể được ban hành với tư cách là một Nghị định của Chính phủ để hướng dẫn Luật sửa đổi.

3.2.1.5. Về sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động tố tụng trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: (i) Sự hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động tố tụng trọng tài là mối quan hệ có tính lịch sử và tất yếu trong việc đảm bảo hoạt động có hiệu quả của cơ quan trọng tài; (ii) Phạm vi hỗ trợ của Tòa án đối với quá trình GQTC của trọng tài theo Luật GQTC kinh tế năm 2018 còn hạn chế. Đồng thời, quy định về yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đang gây nhiều tranh cãi và có nguy cơ xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tranh chấp; (iii) Pháp luật trọng tài đa số các nước đều quy định về sự hỗ trợ, giám sát của Tòa án đối với hoạt động của trọng tài.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: Thông qua phỏng vấn nhanh một số cán bộ trong Trung tâm GQTC kinh tế cho thấy: Sự hỗ trợ của Tòa án đối với các hoạt động của trọng tài còn mờ nhạt; thời gian hỗ trợ còn chậm; một số hoạt động cần hỗ trợ của Tòa án do nhân lực Trung tâm còn mỏng nhưng chưa có cơ sở pháp lý như hỗ trợ về việc thu thập chứng cứ, hỗ trợ triệu tập người làm chứng…

b. Giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, *bổ sung thẩm quyền hỗ trợ của Tòa án đối với một số hoạt động tố tụng trọng tài*: (i) Bổ sung thẩm quyền hỗ trợ của Tòa án trong việc thu thập chứng cứ; (ii) Bổ sung thẩm quyền hỗ trợ của Tòa án trong việc triệu tập người làm chứng đến phiên họp của trọng tài; (iii) Bổ sung thẩm quyền hỗ trợ của Tòa án trong việc thành lập HĐTT.

Thứ hai, *sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến yêu cầu phản đối phán quyết trọng tài* như bổ sung quy định cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu phản đối, quy định về buộc bồi thường thiệt hại trong trường hợp "lạm dụng" quyền phản đối; bổ sung quy chế giám sát và xử lý việc hủy phán quyết trọng tài của Tòa án để giảm thiểu khả năng phán quyết của trọng tài bị hủy do sự tùy tiện hoặc có thể do mắc sai lầm của thẩm phán, gây thiệt hại cho các bên tranh chấp.

3.2.2. Về phương án xây dựng đạo luật về trọng tài

a. Cơ sở đề xuất giải pháp:

Thứ nhất, cơ sở lý luận và pháp lý: (i) Cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của trọng tài dựa trên một đạo luật riêng, được xây dựng và tham khảo trên cơ sở Luật Mẫu nhằm tạo ra tính thống nhất giữa luật quốc tế và luật quốc gia; (ii) Luật GQTC kinh tế năm 2018 không phải là văn bản được xây dựng trên nền tảng của Luật Mẫu. Do đó, không tránh khỏi những khác biệt, chưa tiệm cận với

quy định của Luật quốc tế cũng như đa số pháp luật các quốc gia khác, đặc biệt là chưa đặt trọng tài về đúng vị trí cơ quan tài phán phi chính phủ của nó.

Thứ hai, cơ sở thực tiễn: Hiện nay, nước CHDCND Lào đang thực hiện chủ trương hội nhập sâu rộng kinh tế quốc tế, tham gia vào "sân chơi lớn" của thế giới đã và đang buộc doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Lào phải đối mặt, làm quen với "*văn hóa*" trọng tài. Tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc xây dựng một đạo luật riêng về trọng tài cũng dần đã được Đảng và Nhà nước Lào nhận thức rõ ràng và đang tiến hành đặt những "viên gạch" đầu tiên cho lộ trình này.

b. Giải pháp cụ thể: Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn, cũng như áp dụng học tập kinh nghiệm nước bạn vào mô hình hiện nay của Lào để nhận thấy rằng, Luật Trọng tài được ban hành không chỉ có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định rõ ràng và trả về đúng khái niệm bản chất cho hoạt động trọng tài mà còn là điều kiện giúp cho hoạt động Trọng tài được chuyên nghiệp hơn trên thực tế. Bởi vì với tư cách là một đạo luật chuyên nghiệp, sẽ có dung lượng nhiều hơn để quy định một cách chi tiết và tỉ mỉ hơn về tổ chức và hoạt động của trọng tài cùng các vấn đề liên quan. Điều này sẽ giúp cho hoạt động trọng tài được thực hiện một cách thuận tiện và hiệu quả hơn trên thực tiễn mà không gặp phải những vướng mắc từ sự không rõ ràng của luật.

3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Trên cơ sở đánh giá thực tiễn GQTC bằng phương thức trọng tài tại Lào trong thời gian qua, đặt trong bối cảnh trước mắt là hệ thống cơ chế GQTC kinh tế tại Lào hiện nay bằng trọng tài vẫn phải thông qua Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế – các cơ quan chuyên môn sự nghiệp của cơ quan nhà nước, một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài tại Lào trong thời gian tới được đề xuất như sau:

3.3.1. Đảm bảo về số lượng và tăng cường về chất lượng của đội ngũ Trọng tài viên

Trong bối cảnh đội ngũ Trọng tài viên vẫn nằm trong cơ quan nhà nước như hiện nay thì việc đảm bảo số lượng và tăng cường chất lượng đội ngũ Trọng tài viên tại Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế được thực hiện qua một số giải pháp sau: *Thứ nhất,* đảm bảo về số lượng đội ngũ Trọng tài viên tại Trung tâm và các Văn phòng GQTC kinh tế thông qua việc nâng cao công tác tuyển dụng cán bộ. *Thứ hai,* tăng cường chất lượng đội ngũ Trọng tài viên thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp. *Thứ ba,* các cơ quan chủ quản phải tăng cơ chế quản lý và giám sát hoạt động của các Trung tâm và Văn phòng GQTC kinh tế thông qua việc kiểm tra, thanh tra theo định kỳ, đột xuất để nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thực tiễn và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp Trọng tài viên.

3.3.2. Thành lập Hiệp hội Trọng tài viên quốc gia

Trong thời gian tới, cần phải tính đến việc thành lập một Hiệp hội Trọng tài quốc gia – tổ chức tập hợp Trọng tài viên trong Danh sách Trọng tài viên của Bộ tư pháp. Thay vì hiện nay Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản đối với Trọng tài viên thì Hiệp hội Trọng tài quốc gia sẽ đảm nhiệm vai trò này. Hiệp hội Trọng tài quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp, dần dần thông qua cơ chế tự chủ về hoạt động, tự chủ về nguồn thu. Đây là bước đi mang tính chuyển đổi để tạo điều kiện cho việc xây dựng các Trung tâm trọng tài phi Chính phủ sau này tại Lào. Hiệp hội Trọng tài quốc gia sẽ đóng vai trò chính trong việc chuyên môn hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động trọng tài, thông qua việc xây dựng và ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của Trọng tài viên, là đầu mối tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn của đội ngũ Trọng tài viên. Hiệp hội Trọng tài viên đóng vai trò là cơ quan kết nối với các tổ chức đào tạo (các trường đào tạo luật trong và ngoài nước) và các Trung tâm trọng tài quốc tế nước ngoài để nâng cao trình độ của đội ngũ Trọng tài viên đáp ứng các tiêu chuẩn và chuẩn mực quốc tế.

3.3.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ của Tòa án đối với quá trình giải quyết tranh chấp tại trọng tài

Thứ nhất, cần xây dựng đội ngũ thẩm phán có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Trọng tài, đặc biệt là tại thủ đô Viêng Chăn và các tỉnh phát triển công nghiệp là trọng tâm.

Thứ hai, cần nâng cao nhận thức của thẩm phán về hỗ trợ GQTC tại trọng tài.

3.3.4. Tăng cường tuyên truyền để tạo ra bước chuyển biến trong nhận thức và tăng cường sự tin tưởng về phương thức trọng tài

Để thực hiện việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến với người dân, đặc biệt là các thương nhân, doanh nghiệp về trọng tài, Trung tâm GQTC kinh tế tại trung ương phải là cơ quan chủ trì, đưa ra Đề án về việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về GQTC kinh tế, cung cấp khung pháp lý cơ bản nhất về GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài. Trên cơ sở Đề án của Trung tâm, các Văn phòng GQTC kinh tế ở các tỉnh, thủ đô lập Kế hoạch thực hiện đề án trong từng giai đoạn cụ thể với những phương án thực hiện cụ thể phù hợp với địa phương. Trong đó, điều quan trọng trước hết phải làm nổi bật được ưu điểm của phương thức trọng tài như tính linh hoạt, nhanh gọn, bảo mật… để tạo được ấn tượng ban đầu, xây dựng và củng cố niềm tin của các chủ thể đối với phương thức trọng tài, giúp xóa đi khoảng cách nghi ngại giữa các chủ thể kinh doanh, hiểu đúng về bản chất và lựa chọn trọng tài là giải pháp tối ưu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

KẾT LUẬN

Qua việc nghiên cứu đề tài, tác giả đã đạt được một số kết quả sau:

- GQTC kinh tế bằng trọng tài là phương thức GQTC đã xuất hiện từ rất sớm và hiện đang được sử dụng khá phổ biến trên thế giới, nhất là tại những nước

có nền KTTT phát triển. Gắn liền với sự ra đời và phát triển của phương thức trọng tài là pháp luật điều chỉnh vấn đề GQTC kinh tế về trọng tài. Đa số các quốc gia hiện nay đều xây dựng khung pháp lý về sử dụng trọng tài như một phương thức hiệu quả để GQTC.

- Nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia vào quan hệ kinh tế, nước CHDCND Lào đã thừa nhận giá trị pháp lý của việc GQTC kinh tế bằng trọng tài và coi đây là một trong hai phương thức GQTC kinh tế thay thế. Nhìn chung, các quy định của Luật GQTC kinh tế năm 2018 đã tạo khung pháp lý cơ bản cho hoạt động trọng tài trong việc GQTC kinh tế, song, vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là khi đặt trong tương quan so sánh với Luật Mẫu và một số quốc gia trên thế giới. Việc tìm hiểu về hoạt động GQTC kinh tế bằng phương thức trọng tài tại Lào cho phép phát hiện những bất cập và hạn chế đòi hỏi phải có giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về vấn đề này.

- Việc hoàn thiện pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài phải dựa trên những quan điểm và định hướng nhất định, trong đó đặc biệt phải đảm bảo xây dựng trọng tài thành phương thức GQTC kinh tế phi tài phán, phù hợp với thông lệ và pháp luật quốc tế. Từ đó, ***giải pháp đầu tiên và quan trọng nhất được để xuất là các nhà làm luật cần mạnh dạn chuyển đổi các Trung tâm và Văn phòng GQTC kinh tế từ địa vị là cơ quan trực thuộc bộ máy hành chính nhà nước sang địa vị là tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Có như vậy, trọng tài mới được đặt về đúng vị trí là một phương thức GQTC kinh tế phi chính phủ***.

- Bên cạnh việc hoàn thiện pháp luật về GQTC kinh tế bằng trọng tài thì việc đảm bảo các điều kiện để nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về GQTC kinh tế trên thực tiễn tại Lào cũng cần phải đặt ra. Trong bối cảnh trước mắt, một số giải pháp được đề ra bao gồm: Đảm bảo về số lượng và tăng cường về chất lượng của đội ngũ Trọng tài viên; Thành lập Hiệp hội Trọng tài viên quốc gia; Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ của Tòa án đối với quá trình GQTC tại trọng tài; và, Tăng cường tuyên truyền về tính ưu việt của phương thức trọng tài tạo ra bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và sự tin tưởng của người dân, doanh nghiệp vào tính hiệu quả của phương thức GQTC đầy tính ưu việt này./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ

1. Saisamone VORAVONGSA (2021), "Quy định pháp luật nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về thẩm quyền của trọng tài thương mại trong giải quyết tranh chấp kinh tế ", *Hội thảo quốc tế pháp luật trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế*, ngày 23/12/2021, tr.536-552.
2. Saisamone VORAVONGSA (2022), "Giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài theo pháp luật Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào", *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 08 (2022), tr.74-84.
3. Saisamone VORAVONGSA (2023), "Quy định pháp luật của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về giải quyết tranh chấp kinh tế bằng trọng tài", *Tạp chí Luật học*, số 2 (273), tháng 2/2023, tr.134-149.